

Tiền lương thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế

NGUYỄN KIM ĐÌNH

Tiền lương hiện nay chẳng những không được đầu tư mà còn làm cạn kiệt sức lực của người lao động, không tạo ra động lực để tăng năng suất lao động (tăng trưởng kinh tế tốc độ cao là do đầu tư theo chiều rộng) và chẳng những không làm giảm tiêu cực, tham nhũng mà ngày càng phát triển sâu rộng, tinh vi phức tạp hơn.

Trong thời kỳ vận hành nền kinh tế hiện vật kế hoạch hoá tập trung bao cấp trước đây, lao động không trở thành hàng hoá và dịch chuyển theo kế hoạch pháp lệnh của Nhà nước, là một trong những chỉ tiêu kế hoạch hoá trên mọi lĩnh vực hoạt động đời sống xã hội. Do đó không có sự tranh chấp và cạnh tranh về lao động, đời sống của người lao động và gia đình được Nhà nước chăm lo đầy đủ thông qua chế độ bao cấp, tạo mọi điều kiện để người lao động, cán bộ và đảng viên an tâm phục vụ cho Đảng và đất nước.

Thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới và hội nhập quốc tế của Đảng, xây dựng nền kinh tế thị trường XHCN thì sức lao động trở thành hàng hoá, lao động chuyển dịch theo sự điều tiết của quy luật giá trị, cung cầu, quy luật cạnh tranh và nhiều quy luật khác của nền kinh tế thị trường. Môi trường mới này đòi hỏi chính sách tiền lương phải phù hợp giá trị sức lao động, trước hết để tuyển chọn, đào tạo và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và nhân tài, tạo ra năng hiệu suất, chất lượng công việc và sản phẩm cao nhất, để có thể cạnh tranh trên thương trường trong và ngoài nước. Đồng thời tạo dựng đội ngũ nhân lực cơ quan công quyền và tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của Đảng.

1. Tình hình tiền lương ở nước ta hiện nay

Chính sách tiền lương ở nước ta

hiện nay chỉ bằng sấp xỉ 40% giá trị sức lao động. Có nghĩa, mức giá trị này theo học thuyết Mác về kinh tế thì Nhà nước còn nợ của người lao động trên 50% giá trị sức lao động. Từ chính sách này chiến sĩ bậc 2 công an giao thông được hưởng mức lương là 351.000đ (không đủ nuôi bản thân mình) việc mãi lộ là điều khó tránh, một sinh viên mới ra trường được tuyển dụng làm thư ký toà án hưởng lương bậc 1/15 là 493.000đ, thấp hơn mức thu nhập của người thuộc diện nghèo. (500.000 đ/tháng) mà TP.HCM vừa công bố, sắp tới thành phố đưa số người có mức lương dưới 500.000đ/tháng vào diện xoá nghèo. Như vậy nếu tính trong cả nước số người có mức lương thuộc diện nghèo có thể chiếm từ 40% trở lên mà không được hưởng chính sách xoá đói giảm nghèo, buộc người lao động thuộc diện nghèo này bằng mọi cách, để cứu lấy mình. Họ tổ chức cuộc sống và sinh hoạt gia đình không phải chủ yếu bằng nguồn thu nhập từ lương mà bằng nhiều nguồn thu khác (gọi là phần mềm). Trong bối cảnh hiện nay ngoài một số người có điều kiện thu nhập thêm bằng sức lao động và trí tuệ của mình, còn lại một tỷ lệ không nhỏ, gần như là phổ biến chấp nhận bằng các giải pháp tiêu cực mà tạo ra, hành vi thấp nhất là tham ô giờ chế độ của nhà nước để làm việc riêng, kinh tế phụ gia đình hoặc thiếu nhiệt tình và chểnh mảng trong công tác, làm cho năng hiệu suất và chất lượng công việc cũng như sản phẩm làm ra đạt thấp. Hành vi cao hơn là tham ô, hối lộ đã hiện diện trên tất cả

các lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội. Đầu tiên là lĩnh vực kinh tế. Kể đến là các lĩnh vực có liên quan đến kinh tế như: hải quan, thuế v.v..., rồi nhiễm sang các lĩnh vực: y tế, giáo dục, bảo hiểm xã hội, xoá đói giảm nghèo, đến các cơ quan công quyền, pháp luật và tổ chức v.v... Chế độ tiền lương hiện nay để kéo dài sẽ từ chỗ tham ô, hối lộ vì sự bức bách của cuộc sống đã dần dần làm tha hoá một số bộ phận cán bộ có chức quyền dẫn đến tham nhũng làm giàu bất chính, trở thành quốc nạn lây lan khó trị. Công bằng mà nói những hành vi tham ô, mãi lộ... ngoài trách nhiệm của người trực tiếp gây ra còn có trách nhiệm của những người và tổ chức giúp Đảng và Nhà nước hoạch định chính sách tiền lương để kéo dài việc vi phạm quy luật giá trị sức lao động gây ra.

Chế độ tiền lương diện nghèo này làm thiếu sự thu hút nhân tài và nhân sự có trình độ chuyên môn tay nghề cao làm rò rỉ chất xám ngày càng bất lợi cho việc thực hiện đường lối đổi mới và hội nhập quốc tế của Đảng. Nhà nước đầu tư hàng nghìn tỷ đồng cho công tác giáo dục, đào tạo để rồi những người là năng lực các công ty tư nhân và đầu tư nước ngoài tuyển dụng với mức lương hấp dẫn để thu hút nhân tài (đào tạo không công cho nhà tuyển dụng) như trường hợp một công ty nhựa nhà nước đang ăn lên làm ra nhờ có sự góp sức của một trưởng phòng kinh doanh tà ba, anh ta có hai bằng: thạc sĩ về quản lý nhựa và cử nhân về quản trị kinh doanh, lại giỏi hai ngoại ngữ Anh, Ho là cán bộ thuộc diện quy hoạch củ công ty, đột nhiên làm đơn xin nghỉ việc sang làm giám đốc cho công ty tư nhân cùng ngành nhựa để được tr lương gấp 3 lần công ty do Nhà nước quản lý (Báo Sài Gòn giải phóng về đầu đề "Chiến lược săn đầu người đằng sau cuộc chiến nhân tài" ngày 27.4.2004).

Không ít du học sinh bằng nhiều nguồn, kể cả diện nhà nước cấp học bổng, học xong tỷ lệ trở về nước làm việc khá khiêm tốn. Nhiều nhà khoa học tài ba là kiều bào ở các nước muốn trở về quê hương làm việc góp phần xây dựng đất nước mười lần tươi đẹp hơn như Bác Hồ hằng mong ước nhưng chính sách tiền lương hiện nay

không thể nào trang trải cho bản thân và gia đình đủ sống để yên tâm làm việc.

Tiền lương diện nghèo này làm cho các cơ quan Đảng và Nhà nước khó hấp dẫn để thu hút nhân tài, vì vậy sự yếu kém về lãnh đạo và quản lý ở các ngành, các cấp ngày càng bộ lộ kéo dài trong nhiều năm qua và ngày càng vượt xa yêu cầu của công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế. Tình hình tiền lương diện nghèo hiện nay là nỗi bức xúc của người lao động và toàn xã hội, đã có hàng trăm bài báo đăng tải trên các tạp chí và báo ngày hàng thập kỷ qua, nhất là những dịp tiến hành cải cách tiền lương để phản ánh và đề xuất những giải pháp sao cho phù hợp giá trị sức lao động. Có những bài báo được độc giả viết thư về toà soạn một tạp chí hoan nghênh và yêu cầu đăng tải rộng rãi trên các báo ngày để mỗi người có thể tiếp cận những quan điểm của tác giả và đề nghị các nhà hoạch định về tiền lương nên gặp tác giả trao đổi để làm sáng tỏ khi làm lương, thế nhưng tâm huyết ấy không được quan tâm. Do vậy tuy đã nhiều lần điều chỉnh, cải cách nhưng mức lương tối thiểu vẫn thấp hơn giá trị sức lao động trên 2 lần. Thực hiện quá trình hội nhập quốc tế chúng ta phải từng bước phấn đấu đưa giá cả hàng hoá, trong đó kể cả hàng hoá sức lao động phải ngang bằng giá sản phẩm quốc tế, để tránh tình trạng rò rỉ chất xám làm thiệt hại cho đất nước và người lao động.

Tình hình tiền lương hiện nay còn xuất hiện những mâu thuẫn gây bất bình đẳng trong cán bộ, đảng viên và đội ngũ nhân sự làm việc hưởng lương như:

Một bên là người lao động không được hưởng đủ lương (chỉ bằng 40% giá trị sức lao động) là thuộc diện nghèo.

Một bên là những người hoạch định và quyết định chính sách tiền lương vẫn còn thụ hưởng chế độ bao cấp, nếu tính đúng mức đủ đưa vào lương thì vượt giá trị sức lao động và cao hơn tiền lương cùng chức vụ ở các nước phát triển, vừa không tạo ra động lực lãnh đạo và quản lý có trách nhiệm và hiệu quả cao, vừa gây lãng phí lớn ngân sách nhà nước. Chính từ chính sách ưu đãi này, làm cho các quan chức cấp vĩ mô không hiểu nổi sự cùng cực

của người lao động hưởng lương diện nghèo này, do thiếu sự đồng cảm chia sẻ, làm cho tư duy xơ cứng, bảo thủ quan liêu, nên mỗi lần họp Quốc hội bàn về tiền lương các nhà hoạch định chính sách trả lời trước Quốc hội là "thiếu ngân sách, năng suất lao động thấp nên không thể tăng lương", một sự nhầm lẫn đáng tiếc, người lao động chưa yêu cầu tăng lương mà đề nghị trả đủ mức lương phù hợp giá trị sức lao động (có thể coi khoản giá trị chưa trả đủ là Nhà nước còn nợ của người lao động). Đó là nguyên nhân chính yếu từ tư duy xơ cứng bảo thủ của những nhà hoạch định tiền lương gây ra và để kéo dài hàng thập kỷ qua gây tiêu cực trên khắp các lĩnh vực hoạt động đời sống xã hội.

2. Cần có bước đột phá về cải cách tiền lương

Nghị quyết TW 6 khoá IX của Đảng đã xác định "Thực hiện cải cách cơ bản chế độ tiền lương là chính sách đầu tư cho con người, phát triển kinh tế - xã hội và là một giải pháp hạn chế cơ bản những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng trong đội ngũ cán bộ" là hoàn toàn đúng đắn. Nhưng việc thực hiện nghị quyết là điều không dễ dàng, như đã nhiều lần điều chỉnh, cải cách tiền lương kể cả hiện nay đang tiến hành, đều còn xa với với mục tiêu mà NQTW 6 khoá IX đề ra. Tiền lương hiện nay chẳng những không được đầu tư mà còn làm cạn kiệt sức lực của người lao động, không tạo ra động lực để tăng năng suất lao động (tăng trưởng kinh tế tốc độ cao là do đầu tư theo chiều rộng) và chẳng những không làm giảm tiêu cực, tham nhũng mà ngày càng phát triển sâu rộng, tinh vi phức tạp hơn (như phần trên đã đề cập). Nhiều công ty, tổng công ty hàng đầu của Nhà nước là đơn vị chủ đạo nền kinh tế - xã hội ở nước ta đang ăn nên làm ra, gần đây đã xuất hiện nhiều vụ việc tiêu cực, tham nhũng làm thất thoát hàng nghìn tỷ đồng ngân sách nhà nước, làm giảm sút lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng và CNXH.

Để khắc phục tình hình trên và đưa mục tiêu của NQTW6 khoá IX về tiền lương vào hiện thực, cần tiến hành một số giải pháp đột phá sau đây:

• Trước hết cần xoá bỏ triệt để

chế độ bao cấp đối với các cấp lãnh đạo, đưa mọi tiêu chuẩn của các chức danh ấy được hưởng vào lương, trả lại sự công bằng đối với đội ngũ nhân sự của Đảng và Nhà nước, vừa tránh lãng phí công quỹ, vừa tạo ra điều kiện gần gũi đồng cảm với người dưới quyền, khắc phục tệ quan liêu trì trệ do chế độ bao cấp gây ra và làm xuất hiện tư duy mới định hướng cho việc hoạch định chính sách tiền lương phù hợp giá trị sức lao động, đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của Đảng.

• Chuyển từ quy trình ngược như "lấy giải pháp (ngân sách) làm mục tiêu cho việc cải cách tiền lương, sang quy trình thuận "xác định giá trị sức lao động tối thiểu làm mục tiêu (hiện nay là trên 600.000đ/tháng) và tìm mọi giải pháp và nguồn ngân sách khả thi để thực hiện mục tiêu ấy. Nếu kéo dài quy trình ngược nêu trên thì hàng chục năm nữa chưa nâng được giá cả sức lao động phù hợp với giá trị sức lao động và ngày càng xa rời mục tiêu mà NQTW 6 khoá IX đề ra.

• Thời đại hiện nay vấn đề an ninh xã hội trong đó có chính sách tiền lương được đặt lên hàng đầu, đó là điều kiện quyết định cho việc phát triển kinh tế - xã hội tăng tốc và phát triển bền vững ở mỗi nước. Để bắt kịp xu thế thời đại, Việt Nam cần có bước đột phá chuyển từ đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước là chủ yếu, sang huy động mọi nguồn vốn trong dân, các thành phần kinh tế và kể cả các nhà đầu tư nước ngoài là chủ yếu. Một mặt sẽ tránh các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí làm thất thoát công quỹ Nhà nước như thời gian qua, đồng thời có điều kiện dành ngân sách Nhà nước tập trung thực hiện chương trình cải cách tiền lương nhằm phấn đấu đạt mục tiêu mà NQTW6 khoá IX đề ra trong thời gian ngắn nhất. Đồng thời tập trung đầu tư cho chương trình an ninh xã hội, nhất là vấn đề giáo dục, y tế và nhà ở v.v... để bảo đảm phát triển bền vững, là một bước thực hiện mục tiêu về mặt xã hội đối với chủ nghĩa xã hội. Như Giáo sư Joseph E. Stiglitz nhà kinh tế hàng đầu nói "Cải thiện điều kiện sống của người dân được xem quan trọng hơn chỉ số tăng trưởng GDP" ■